CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: …/2023/BC-HĐQT	*Hà Nội, ngày tháng năm 2023*

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc!

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc ("Công Ty") báo cáo với Đại hội đồng cổ đông Công Ty các nội dung sau đây:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Trong năm 2022, các nền kinh tế từng bước mở cửa trở lại, dù vẫn ghi nhận những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh mới (như bệnh đậu mùa khỉ). Xung đột Nga - Ukraina bùng phát từ tháng 2-2022 và kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề đến đà phục hồi của chuỗi cung ứng, giá nhiều mặt hàng trên thị trường thế giới tăng cao, an ninh năng lượng, an ninh lương thực ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế hàng đầu bị đe dọa. Xu hướng liên minh đối đầu - trả đũa gia tăng giữa một số nhóm nền kinh tế. Tăng giá, đặc biệt là giá lương thực và năng lượng, làm trầm trọng thêm tình trạng đói nghèo tại các nước có thu nhập thấp, thậm chí kể cả sinh kế của nhiều hộ gia đình ở nhiều nền kinh tế phát triển. Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO) liên tục cảnh báo về nguy cơ mất an ninh lương thực toàn cầu. Theo đó, kinh tế thế giới trong năm 2022 đã trải qua nhiều biến động và bất định:

- Các định chế tài chính toàn cầu liên tục điều chỉnh chính sách tiền tệ để đối phó với cơn bão lạm phát
- Thị trường du lịch quốc tế phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19
- Thương mại toàn cầu tăng trở lại.

GDP của Việt Nam năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022 do nền kinh tế khôi phục trở lại. Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động mạnh và khó đoán định, tăng trưởng ở hầu hết các quốc gia và khu vực cho thấy nhiều bất ổn và thách thức, tăng trưởng kinh tế Việt Nam được đánh giá cao bởi kết quả thực tế ở các giai đoạn 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2022 đều nằm trong và vượt dự báo tăng trưởng theo kịch bản đưa ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP. Thực tế này phần nào cho thấy hiệu quả của công tác điều hành hỗ trợ cho đà phục hồi và cải thiện khả năng chống chịu của nền kinh tế.

Tính chung cả năm 2022, có 59,8 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 38,8%. Mức gia tăng nhanh của các doanh nghiệp mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động cho thấy một bộ phận đáng kể các doanh nghiệp đã nhìn nhận những cơ hội kinh doanh mới khi kinh tế Việt Nam phục hồi. Tuy nhiên, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn và số doanh nghiệp hoàn tất giải thể trong năm 2022 vẫn gia tăng. Tính chung trong năm 2022, số

doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 73,8 nghìn doanh nghiệp, tăng 34,3% so với năm 2021; gần 50,8 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 5,5%; 18,6 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 11,2%. Bình quân một tháng có 11,9 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Thực tế trong những tháng cuối năm 2022 cũng chứng kiến nhiều khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp:

1- Tác động từ chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia khiến cầu tiêu dùng và đầu tư giảm mạnh;

2- Giá cả nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào giữ xu hướng tăng, làm giảm sức cạnh tranh của của doanh nghiệp;

3- Tiếp cận nguồn vốn khó khăn hơn khi nhiều tổ chức tín dụng đã hết "room" tăng trưởng tín dụng, trong khi diễn biến lãi suất và tỷ giá phức tạp hơn;

4- Đứt gãy, gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào từ nhập khẩu phục vụ sản xuất;

5- Hiệu ứng "lây lan" từ khó khăn đối với doanh nghiệp bất động sản.

Với những thuận lợi và khó khăn trên, Bảo Ngọc ít nhiều bị ảnh hưởng:

- Giá nguyên vật liệu đầu vào trực tiếp tăng, đặt biệt là bột mì, dầu ăn, đường, có thời điểm tăng đến 40%. Ngoài ra các nguyên vật liệu gián tiếp như bao bì màng, bao bì giấy cũng tăng làm ảnh hưởng đến giá vốn sản xuất của doanh nghiệp trong năm 2022. Trong khi giá bán tăng không đáng kể so với giá tăng nguyên vật liệu đầu vào.
- Lãi suất vay vốn tăng, có thời điểm các ngân hàng thương mại tăng từ 7% lên đến 10%/năm.
- Sức mua của thị trường giảm cũng ảnh hưởng đến việc không hoàn thành được kế hoạch doanh thu năm 2022 đã đề ra

(*) Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2022 so với năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Thực hiện 2022		Tỷ trọng TH 2022/2021	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Vốn điều lệ	200.000	200.000	249.999	249.999	125%	125%
Vốn Điều lệ bình quân	100.000	100.000	249.999	249.999	250%	250%
Tổng doanh thu	861.461	1.004.256	1.022.897	1.022.927	119%	102%
Chi phí	780.370	921.692	949.867	929.664	122%	101%

Lợi nhuận trước thuế	81.091	82.565	69.007	86.910	85%	105%
Tỷ suất LNTT/VĐL	0,41	0,41	0,28	0,35	68%	84%
Tỷ suất LNTT/VĐL bình quân	0,81	0,83	0,28	0,35	34%	42%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	20%	20%	20%	20%	100%	100%

(*) Báo cáo thực hiện so với Kế hoạch năm 2022:

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU		Thuyết minh	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện/kế hoạch
1.	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**20**	**1,311,574**	**1,022,927**	**78%**
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	21	8,605	7,982	93%
3.	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**1,302,969**	**1,014,944**	**78%**
4.	**Giá vốn hàng bán**	**22**	**1,052,194**	**851,508**	**81%**
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**250,775**	**163,436**	**65%**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	23	6,203	1,611	26%
7.	Chi phí tài chính	24	12,368	17,760	144%
	Trong đó: Chi phí lãi vay		*0*	0	
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		0	0	
9.	Chi phí bán hàng	25	80,373	35,318	44%
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	51,510	22,814	44%
			0	0	
11.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**112,727**	**89,155**	**79%**
12.	Thu nhập khác		1,052	18	2%
13.	Chi phí khác		1,040	2,264	218%
14.	**Lợi nhuận khác**		**11**	**-2,245**	**-19606%**
15.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước**		**112,739**	**86,910**	**77%**

	thuế				
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	27	22,548	15,521	69%
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	28	0	2,323	
18.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**		**90,191**	**69,066**	**77%**

Về doanh thu, năm 2022 Bảo Ngọc đạt tổng doanh thu hợp nhất là 1.022,927 tỷ đồng, tăng 102% so với năm 2021 và đạt 78% so với kế hoạch đặt ra. Việc doanh thu năm 2022 gần như bằng so với doanh thu năm 2021:

Công ty liên tục nghiên cứu nhu cầu thay đổi liên tục của thị trường để đưa ra các sản phẩm không chỉ chất lượng mà còn phù hợp xu hướng. Ngoài phát triển các sản phẩm mới công ty còn phát triển thêm các vị mới lạ để tăng sự phong phú với sự lựa chọn của khách hàng. Ngoài ra, Công ty liên tục cải tiến chất lượng sản phẩm cũ, nghiên cứu nguyên vật liệu thay thế để tăng tính cạnh tranh cho nhãn hàng cũng như thương hiệu. Các dòng sản phẩm bánh mỳ, bánh khô (bánh hộp Công ty sản xuất và nhập khẩu), bánh trung thu, sét quà tết, ... được thị trường đón nhận tích cực.

Công ty chú trọng phát triển đa kênh phân phối: Kênh GT, kênh MT, Kênh KA, Kênh horeka, Kênh thương mại điện tử, online và liên tục cải tiến chính sách phù hợp trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt, đồng thời công tác marketing được được chú trọng phát triển đặc biệt là: Trade marketing Brand marketing.

Các yếu tố thuận lợi của ngành bánh kẹo kết hợp với chính sách của Công ty với khách hàng, nhà cung cấp, đối tác phát huy hiệu quả là những yếu tố chính tạo nên mức tăng trưởng tích cực trong các năm qua. Nhưng so với kế hoạch năm 2022 chỉ đạt 78% là do các yếu tố khách quan từ bên ngoài đã nêu ở trên.

Về lợi nhuận, năm 2022 Bảo Ngọc đạt tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 86,91 tỷ đồng, tăng 105% so với năm 2021. Đạt được kết quả trên là sự cố gắng Ban lãnh đạo cùng toàn bộ tập thể cán bộ công nhân viên và sự ủng hộ, yêu mến của người tiêu dùng với nhãn hàng, thương hiệu Bảo Ngọc. Tuy nhiên so với kế hoạch năm chỉ đạt 77%. Lợi nhuận giảm chủ yếu do doanh thu giảm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Về cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc gồm 5 thành viên, cụ thể:

STT	**Thành viên HĐQT**	**Chức vụ**	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập**	
			Ngày bổ nhiệm	**Ngày miễn nhiệm**
1	Lê Đức Thuấn	Chủ tịch HĐQT	20/04/2022	
2	Trần Xuân Vinh	Thành viên	20/04/2022	

3	Phạm Thế Hưng	Thành viên	26/06/2020	20/04/2022
4	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	26/06/2020	20/04/2022
5	Đặng Minh Quang	Thành viên	20/04/2022	
6	Nguyễn Anh Đức	Thành viên	20/04/2022	
7	Nguyễn Văn Hai	Thành viên	20/04/2022	

Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện thẩm tra các nội dung, nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Ông **Lê Đức Thuấn** - Chủ tịch Hội đồng quản trị - phụ trách công tác chiến lược, đầu tư, phát triển dự án…. đồng thời lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động và các quy định quản lý nội bộ theo pháp luật hiện hành.
- Ông **Nguyễn Văn Hai** – Thành viên HĐQT - phụ trách về công tác bán hàng, công tác marketing, quản lý rủi ro, … ông **Nguyễn Văn Hai** được bổ nhiệm ngày 20/04/2022 thay ông **Phạm Thế Hưng** miễn nhiệm ngày 20/04/2022.
- Ông **Trần Xuân Vinh** – Thành viên HĐQT - phụ trách công tác đối ngoại, quan hệ quốc tế
- Ông **Nguyễn Trung Hiếu** - Thành viên Hội đồng quản trị - phụ trách mảng MKT miễn nhiệm ngày 20/04/2022.
- Ông **Đặng Minh Quang** – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập- đóng vai trò đảm bảo tính minh bạch trong các quyết định, ảnh hưởng quan trọng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động quản trị của Công ty.
- Ông **Nguyễn Anh Đức**- Thành viên Hội đồng quản trị phụ trách công tác sản xuất, công nghệ máy móc thiết bị được bổ nhiệm ngày 20/04/2022.

Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình trong năm 2022 theo đúng chức trách, công việc được giao với tinh thần trách nhiệm cao; nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021, phù hợp với định hướng chiến lược, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2022

2.1. Tổ chức họp định kỳ và bất thường

Trong năm 2022, HĐQT tiến hành 26 cuộc họp, ban hành 26 nghị quyết, quyết định nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022, chủ yếu là các vấn đề quan trọng phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính, chi phí và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của Hội đồng quản trị và giám sát công tác điều hành. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

2.2. Công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh

Hội đồng quản trị đã thường trực bám sát hoạt động hàng ngày và trên các lĩnh vực, địa bàn hoạt động của Công ty, trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; chỉ đạo giám sát công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, v.v.

Các thành viên HĐQT thường xuyên làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp giải quyết kịp thời nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động.

2.3. Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2022

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2022.

2.4. Công tác giám sát đối với Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:

Năm 2022, HĐQT Bảo Ngọc tiếp tục sát cánh với Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát, đôn đốc các hoạt động SXKD, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh.

Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện quyết liệt và nghiêm túc các định hướng chiến lược của ĐHĐCĐ và các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, bán hàng, chi phí, tổ chức nhân sự v.v..

Trong năm 2022, Ban Tổng giám đốc đã có sự đóng góp quan trọng và quyết định trong kết quả kinh doanh và tăng trưởng của Công ty. Tuy nhiên trong bối cảnh mới nhiều thách thức của năm 2022 và trước những yêu cầu phát triển mới hết sức nặng nề, Ban Tổng giám đốc vẫn cần phải bổ sung tăng cường nhân lực chất lượng, hoàn thiện và nâng cao khả năng chuyên môn, chủ động sáng tạo và tăng cường sâu sát thị trường, cải thiện hơn nữa hiệu quả, tiến độ, năng suất lao động trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp, tiếp tục duy trì phát huy những mặt được của năm 2022, quyết tâm và nỗ lực nhiều hơn nữa để thực hiện tốt các chiến lược, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ, HĐQT giao phó.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2023

Năm 2023 và những năm tới, chúng ta tiếp tục xác định hành trình của Bảo Ngọc là hướng tới sự phát triển bền vững; Đẩy mạnh nâng cao chất lượng và hiệu quả trong kinh doanh, hiện thực hóa cải thiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và dòng tiền; Hướng tới là một cổ phiếu cơ bản của một doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ. Chúng ta phải đánh giá sát diễn biến thị trường và lường trước được những nguy cơ, thách thức cũng như những cơ hội mà Bảo Ngọc có thể nắm bắt. Với thực tế thị trường đang dịch chuyển theo xu hướng ngày càng đòi hỏi cao về uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh cũng như sự đổi mới sáng tạo, đầu tư quy mô bài bản…, nên chiến lược đầu tư cũng như mọi sản phẩm dịch vụ của Bảo Ngọc sẽ phải hết sức hợp lý, phù hợp cao với thị trường để có thể cạnh tranh và phát triển. Định hướng phát triển của chúng ta cần tập trung vào các mục tiêu sau:

Đầu tư đẩy mạnh, chuyên nghiệp hóa về quy mô và chiều sâu, đa dạng hóa sản phẩm, tận dụng ưu thế thương hiệu Bảo Ngọc có từ năm 1986 và năng lực sản xuất của các nhà cung cấp hàng đầu để xây dựng phát triển những mã hàng có khả năng cạnh tranh trên thị trường hàng bánh kẹo, dần phủ thị trường cả nước và cạnh tranh thị phần các sản phẩm thực phẩm cơ bản và thiết yếu; đi đầu phát triển các sản phẩm mới, công nghệ cao phục vụ những xu hướng tiêu dùng mới của thị trường Việt Nam với mục tiêu dẫn đầu những thị trường ngách trong ngành hàng thực phẩm. Cụ thể sẽ giữ vững độ phủ thị trường các sản phẩm hiện có và tiếp tục tăng doanh thu và SKU vào điểm bán để tăng năng suất lao động, giảm chi phí cho doanh nghiệp; Mở rộng phát triển các sản phẩm mới về bánh tươi công nghiệp; Phấn đấu trong giai đoạn 2023 - 2024 sẽ có được thị phần top 3 thị phần và doanh số bánh tươi toàn quốc, số 1 thị phần và doanh số bánh tươi miền bắc.

Cùng với việc tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị điều hành, phát triển nhân lực và xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín, minh bạch, Bảo Ngọc xác định năm 2023 sẽ là năm phát triển bền vững và ổn định, tạo dựng nền tảng kinh doanh cơ bản từ đó nâng cao giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu Bảo Ngọc với triết lý:

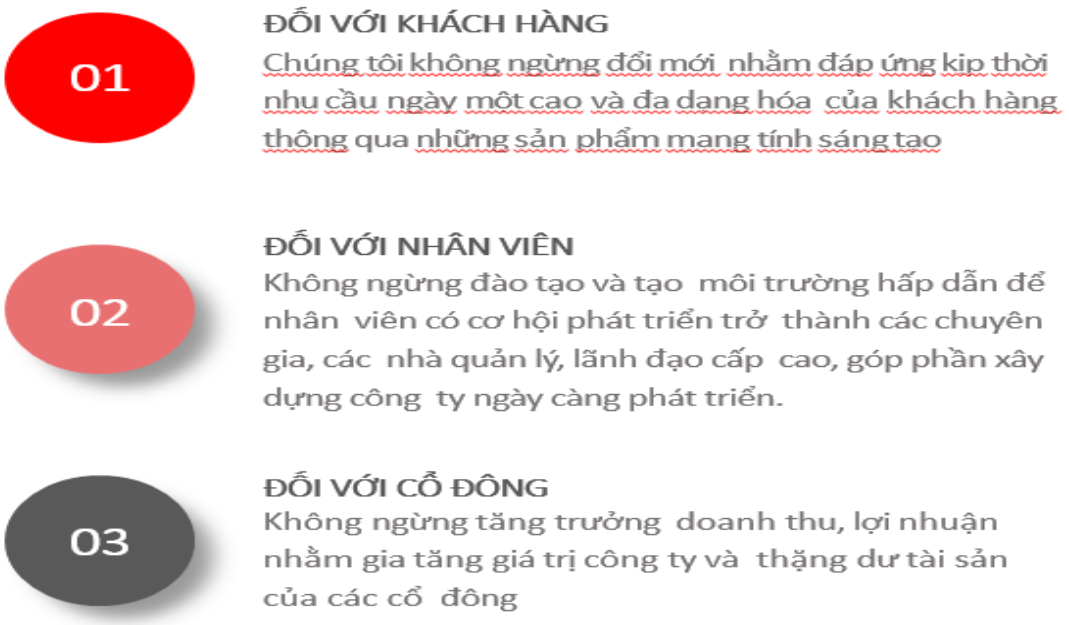

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ 2023 XIN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2023:

Nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2023 nêu trên đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

2. Về thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023:

a. Về thù lao của HĐQT năm 2023:

+ Chủ tịch HĐQT: 150.000.000 đồng/năm

+ Thành viên HĐQT: 84.000.000 đồng/năm/người

b. Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2023:

+ Trưởng ban : 60.000.000 đồng/năm

+ Thành viên : 48.000.000 đồng/năm/người

c. Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2023 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Mức thưởng tối đa là 15% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

d. Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình ĐHĐCĐ thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- *Cổ đông của Công ty;*
- *Lưu VT, HĐQT, BKS.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Đức Thuấn